

Các ngành có trách nhiệm cùng các địa phương ven biển đã phối hợp bắt giữ và xử lý nhiều tàu nước ngoài xâm phạm vùng biển của ta. Nhưng việc quản lý và sử dụng các tàu đã tịch thu chưa được quy định chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả, có trường hợp đã để hư hỏng, gây thiệt hại tài sản của Nhà nước.

Để giải quyết vấn đề trên, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị:

1. Khi bắt được tàu nước ngoài xâm phạm vùng biển nước ta, các lực lượng bắt giữ phải lập biên bản, xác định rõ tọa độ, hành vi phạm pháp xâm phạm chủ quyền, an ninh vùng biển Việt Nam, hiện trạng tàu lúc bắt giữ; thuyền trưởng hoặc đại diện những người trên tàu phải ký vào biên bản phạm pháp. Sau đó phải thu giữ chuyên giao tang vật và người đi trên tàu cho cơ quan có trách nhiệm thụ lý, tiến hành điều tra kết luận và kiến nghị việc xử lý.

Không được dùng vũ lực đối với những người đi trên tàu. Trong trường hợp buộc phải dùng vũ lực thì phải ghi rõ trong biên bản phạm pháp lý do của việc dùng vũ lực đó.

Riêng đối với con tàu, nếu xử lý theo Luật Hình sự thì thực hiện theo bản án của Tòa án, nếu xử lý bằng biện pháp hành chính thì tùy theo tính năng con tàu mà giao cho cơ quan chuyên dụng loại tàu ấy sử dụng, cụ thể là:

- Tàu quân sự giao Bộ Quốc phòng,
- Tàu hoạt động tình báo, gián điệp giao Bộ Nội vụ,
- Tàu đánh cá giao Bộ Thủy sản,
- Tàu vận tải giao Bộ Giao thông vận tải...

Nếu địa phương bắt được tàu mà có yêu cầu sử dụng thì phải bàn với Bộ được giao trên đây xem xét quyết định.

Trong thời gian chưa chuyên giao tàu, cơ quan bắt giữ có trách nhiệm quản lý nguyên trạng con tàu, không để mất mát, hư hỏng các trang thiết bị trên tàu.

2. Các Bộ tiếp nhận tàu phải làm biên bản giao nhận, thanh toán các khoản chi phí phục vụ cho việc trông coi bảo quản, dầu mỡ, sửa chữa, xác nhận giá trị con tàu, hóa giá thành tiền và ghi vào danh mục tài sản của cơ quan sử dụng.

Khi giao tàu cho bên nhận, cơ quan giao tàu phải giao đủ phương tiện, trang bị của các tàu đó.

Trường hợp tàu bị bắt được tạm giao để sử dụng, cơ quan sử dụng không được thay đổi trang bị và cấu trúc để khi xử lý mà Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định trả tàu cho chủ tàu thì phải trả như nguyên trạng lúc đầu.

3. Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao phối hợp, bàn bạc thống nhất với các ngành có liên quan và các địa phương thực hiện đúng Chỉ thị này, và giải quyết tốt các tàu đang bị bắt giữ.

Quyền Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
VÕ VĂN KIẾT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 90-CT ngày 30-3-1988 về việc bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước cho cán bộ chủ chốt ở các cơ quan Trung ương và Ủy ban Nhân dân các cấp.

Hiện nay, các cán bộ chủ chốt như Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên thư ký trong Ủy ban Nhân dân các cấp, nhất là cấp huyện và cấp xã, còn từ 60% đến 80% chưa được học về quản lý Nhà nước. Ở miền núi và Tây Nguyên, số cán bộ chủ chốt này chưa được học về quản lý Nhà nước còn chiếm tỷ lệ cao hơn so với các tỉnh trung du và đồng bằng.

096537 * Tel: +84-8-3845 6684 * www.TuuVienPhapLuat.Com

Ở các ngành trung ương, một số cán bộ cấp Vụ đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ở Trường Hành chính Trung ương, còn đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt của các Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục thì hầu hết chưa được học về quản lý Nhà nước.

Để góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị việc bồi dưỡng kiến thức và nâng cao trình độ quản lý Nhà nước cho đội ngũ cán bộ giữ trách nhiệm lãnh đạo trong bộ máy quản lý Nhà nước ở các cấp như sau:

1. Từ nay trở đi, tất cả các thành viên Ủy ban Nhân dân các cấp, nhất là bộ phận thường trực của Ủy ban Nhân dân và các cán bộ chủ chốt trong các cơ quan quản lý Nhà nước từ Trung ương đến địa phương, nhất thiết phải qua một lớp bồi dưỡng kiến thức về quản lý Nhà nước tại Trường Hành chính Trung ương hoặc Trường Hành chính tỉnh, thành phố.

Trước mắt, từ nay đến hết năm 1990, các Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục và Ủy ban Nhân dân các cấp phải sắp xếp đề số cán bộ chủ chốt của mình, nhất là bộ phận thường trực và cán bộ lãnh đạo Bộ, Ủy ban, Tổng cục chưa qua trường lớp quản lý Nhà nước lần lượt đi dự các lớp bồi dưỡng về quản lý Nhà nước theo chỉ tiêu chiêu sinh của các cơ quan có trách nhiệm triệu tập.

2. Trường Hành chính Trung ương cùng Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, căn cứ vào số người cần học theo quy định ở điểm 1, đề ra kế hoạch mở lớp bồi dưỡng ngắn hạn hoặc lớp đào tạo dài hạn cho sát. Kế hoạch mở lớp của trường Hành chính Trung ương do Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt, kế hoạch mở lớp của Trường Hành chính tỉnh, thành phố do Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố xét duyệt.

Tùy tình hình thực tế, có thể tổ chức học tập trung tại Trường Hành chính Trung ương và Trường Hành chính tỉnh, thành phố, hoặc học tại chức do Trường

Hành chính Trung ương, Trường Hành chính tỉnh, thành phố quyết định.

3. Trường Hành chính Trung ương và Trường Hành chính các tỉnh, thành phố phải nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Trong chương trình bồi dưỡng phải chú trọng phần kiến thức về pháp luật. Các Trường cần xúc tiến việc biên soạn lại giáo trình, cải tiến phương pháp giảng dạy và học tập nhằm quán triệt nội dung, phương hướng đổi mới do Đại hội lần thứ VI của Đảng đề ra và sát thực tiễn đề thiết thực góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước ở các ngành, các cấp.

4. Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố phải củng cố Trường Hành chính của địa phương, bổ sung cho trường cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý có trình độ và năng lực, thực hiện các chính sách, chế độ đối với giảng viên và học viên của Trường Hành chính như chế độ đối với Trường Đảng của tỉnh, tăng thêm cơ sở vật chất để trường đủ sức làm tròn nhiệm vụ bồi dưỡng và đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước ở địa phương.

Quyền Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

VÕ VĂN KIẾT

CÁC BỘ

**BỘ LAO ĐỘNG — THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 4-LĐTBXH/TT ngày
30-3-1988** hướng dẫn thi hành
chế độ trợ cấp một lần khi về
hưu, nghỉ việc vì mất sức lao
động đối với cán bộ sang giúp
Lào và Căm-pu-chia.

Thi hành điểm 7 trong điều 2 của Quyết
định số 87-CT ngày 1-3-1985 của Chủ tịch
Hội đồng Bộ trưởng về chế độ, chính